TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ GIANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2024/QĐST-HNGĐ	*TP. Hà Giang, ngày 23 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ GIANG, TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ các điều 397, 212, 213 và 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 99/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2024 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Vũ Thị N; căn cước công dân số: xxxxxxxxxxxx.

2. Anh Nguyễn Đức D; căn cước công dân số: yyyyyyyyyyyy.

Cùng địa chỉ: Tổ x, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Vũ Thị N và anh Nguyễn Đức D tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 30/5/2014 tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang, theo Giấy chứng nhận kết hôn số: x/2014, quyển số: 01/2014. Quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị N và anh Nguyễn Đức D là hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, chị Vũ Thị N và anh Nguyễn Đức D đều thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của người yêu cầu được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị N và anh Nguyễn Đức D nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Thị N và anh Nguyễn Đức D xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Vũ Hà A, sinh ngày 29/11/2014 và cháu Nguyễn Vũ Tuyết M, sinh ngày 27/7/2021. Sau khi ly hôn, chị Vũ Thị N là người trực tiếp nuôi cả 02 cháu Nguyễn Vũ Hà A và Nguyễn Vũ Tuyết M đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị N và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án công nhận.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Vũ Thị N và anh Nguyễn Đức D xác nhận không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Vũ Thị N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000460 ngày 05/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hà Giang;
- Chi cục THADS TP Hà Giang;
- UBND p. M, TP H;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Khánh Phương